

BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ

TÁC ĐỘNG CỦA THỦY TAI VÀ ỨNG PHÓ CỦA CỘNG ĐỒNG VÀ HỘ GIA ĐÌNH

ThS. Nguyễn Thị Văn

MỤC LỤC

1. Tác động của thủy tai ở Hưng Nhân – Hưng Nguyên – Nghệ An (vùng ngoài đê)	2
2. Tác động của thủy tai tới Yên Hồ - Đức Thọ - Hà Tĩnh (vùng trong đê)	2
3. Tác động của thủy tai tới Võ Ninh – Quảng Ninh – Quảng Bình (vùng cửa biển)	3
4. Những ứng phó của hộ gia đình và cộng đồng ở Hưng Nhân – Hưng Nguyên – Nghệ An.....	3
5. Những ứng phó của hộ gia đình và cộng đồng ở Yên Hồ - Đức Thọ - Hà Tĩnh	4
6. Những ứng phó của hộ gia đình và cộng đồng ở Võ Ninh – Quảng Ninh – Quảng Bình.....	5

1. Tác động của thủy tai ở Hưng Nhân – Hưng Nguyên – Nghệ An (vùng ngoài đê)

Qua khảo sát, bước đầu cho thấy, Hưng Nhân là một xã nằm ngoài đê, chịu ảnh hưởng nặng nề của lũ lụt, hạn hán và xâm nhập mặn. Một số tác động của thủy tai đến địa phương có thể quan sát được trên thực địa gồm:

- Xã thường xuyên bị ngập lụt trầm trọng vào mùa mưa lũ. Lũ ở mức báo động cấp 3, nhiều thôn như thôn 1 và thôn 2, 100% các hộ gia đình bị ngập, lũ ở mức báo động cấp 2, 50% số hộ gia đình bị ngập.
- Khi lũ, lụt về, cơ sở hạ tầng, đặc biệt là đường giao thông nông thôn và nhà cửa bị phá huỷ nặng nề. Trận lũ thời gian gần đây năm 2012-2013 đã phá huỷ toàn bộ hệ thống đường mới làm, cuốn hết cả đá và nhựa trải đường.
- Thường lũ lụt cô lập một số thôn với bên ngoài. Giao thông bị ngừng trệ, người dân phải đi lại bằng thuyền.
- Sau lũ, môi trường bị ảnh hưởng nặng nề, rác bẩn, bùn lầy, nguồn nước bị ô nhiễm trầm trọng. Hầu hết chị em phụ nữ trong xã bị các bệnh viêm nhiễm phụ khoa.
- Xâm nhập mặn có chiều hướng gia tăng trong khoảng 10 năm gần đây. Độ mặn vượt quá ngưỡng cho phép đã bao phủ 1 diện tích khoảng chừng trên 30 km tính từ cửa sông.
- Lũ về xâm thực đất đai, nhiều diện tích đất canh tác ven sông bị lũ cuốn trôi. Có tới hơn 100m đất chiều rộng ở ven sông đã bị lũ cuốn trôi.

Phụ nữ gánh chịu nhiều khó khăn hơn khi lũ lụt về. Phụ nữ lo chuẩn bị lương thực, lo hậu cần cho công tác sơ tán, phải chăm sóc con em khi nhà trường không mở cửa do bão lũ.

2. Tác động của thủy tai tới Yên Hồ - Đức Thọ - Hà Tĩnh (vùng trong đê)

Yên Hồ hiện đang phải chịu tác động tiêu cực của bão lũ, đặc biệt ngập úng và xâm nhập mặn nguồn nước tới đời sống, hoạt động sản xuất, canh tác. Bên cạnh những tác động mang tính tiêu cực, tại Yên Hồ, khảo sát cũng cho thấy có những tác động tích cực từ hiện tượng xâm nhập mặn gia tăng tại cửa sông. Khảo sát thực địa ban đầu cho thấy một số kết quả về tác động của bạo, lụt và xâm nhập mặn như sau:

- Là xã nằm trong đê nhưng thuộc vùng trũng, có cống Trung Lương, nước đổ về rồi mới thoát ra ngoài sông
- Mùa mưa lũ thì mưa lũ thất thường, mùa khô thì khô hạn nhiều hơn. Mức độ nhiễm mặn ngày một gia tăng do nguồn nước bơm lên từ sông qua 2 trạm bơm. Xâm nhập mặn từ nguồn nước ảnh hưởng tới hơn 50% diện tích đất canh tác.
- Mưa bão lũ gây thiệt hại nặng nề cho các công trình công cộng như đường giao thông, hệ thống kênh mương (do chưa được bê tông hoá, chủ yếu vẫn là hệ thống kênh mương đất).
- Mưa bão lũ gây ảnh hưởng đến lương thực của người dân, thóc gạo dự trữ thường bị ướt. Những cây trồng đang canh tác chưa thu hoạch thường bị thối, mọc mầm. Nếu lũ về sớm, có thể tới 70% diện tích canh tác sẽ bị mất.

- Khi lũ về, sinh hoạt và đi lại của bà con trở nên khó khăn. Sau lũ môi trường bị ô nhiễm, dịch bệnh phát sinh.
- Hiện tượng lốc xoáy xuất hiện gần đây, bóc mái tôn nhà, bay mái ngói, cây trồng bị gãy nát.
- Lụt nặng năm 2010, nước vào nhà, đồ đạc trong nhà bị ướt, hoa màu hỏng, cá bị trôi ra ngoài, gà vịt cũng chết. Chỉ riêng trâu bò di chuyển lên đê nên ít bị thiệt hại.

Mức độ xâm nhập mặn tăng làm con rươi cũng vào nhiều hơn. Bà con cứ thấy nếu 21,22/9 âm lịch mà có mưa thì được mùa rươi. Có nhà khi nước lên, đi hớt rươi, thu hoạch được 6-7 triệu tiền bán rươi..

3. Tác động của thủy tai tới Võ Ninh – Quảng Ninh – Quảng Bình (vùng cửa biển)

Khảo sát ban đầu cho thấy, Võ Ninh chịu ảnh hưởng nặng nề của các cơn bão mỗi khi đổ bộ vào miền Trung, Việt Nam. 3 năm gần đây (2010-2012), những trận bão lớn đã đổ vào đây và gây thiệt hại trên nhiều mặt của đời sống kinh tế - xã hội của các hộ gia đình ở địa phương. Một số thiệt hại được phát hiện, gồm:

- Bão gây thiệt hại nghiêm trọng cơ sở hạ tầng, đặc biệt là đường giao thông, mạng lưới điện.
- Với các hộ gia đình, nhà thường bị tốc mái, nếu bão to như bão số 10, năm 2013, nhà cửa hung hỏng nặng. Thậm chí có cả hiện tượng nhà sập, cây to bị đổ gãy.
- Bão về là hoa màu gần như mất trắng, chăn nuôi bị ảnh hưởng nghiêm trọng do gà vịt chết, thủy hải sản bị mất do tôm cá bị nước dâng lên và cuốn trôi.
- Trong nuôi trồng thủy hải sản, mưa bão nhiều thường tôm, cua dễ bị mắc bệnh.

Triều cường dâng ngày càng cao, xâm nhập mặn cũng mạnh hơn so với trước đây.

4. Những ứng phó của hộ gia đình và cộng đồng ở Hưng Nhân – Hưng Nguyên – Nghệ An

Khi có bão lũ, người dân và các lãnh đạo địa phương đã áp dụng các biện pháp ứng phó theo điều kiện của địa phương. Khảo sát thực địa cho thấy một số biện pháp đã được áp dụng gồm:

+ Dưới góc độ cộng đồng

- Xã đã xây dựng nhà cứu trợ cộng đồng, toà nhà 2 tầng rộng. Người dân có thể di dời tới đây sinh sống trong những ngày bão lũ.
- Xã đã xây dựng kè chắn sóng dọc bờ sông. Kè này giúp cho đất đai canh tác của người dân không bị xâm thực khi lũ về. Nước dâng cao, sóng không đánh vào phá huỷ cây trồng đang canh tác.
- Chính quyền xã/ Ban chỉ đạo phòng chống bão lũ (gồm lãnh đạo của nhiều ban ngành đoàn thể) cung cấp thông tin bão lũ, hỗ trợ dân di dời, cung cấp và phân phối hàng cứu trợ. Chỉ đạo người dân chuẩn bị ứng phó như chặt cây, các nhà cần chuẩn bị thuyền ván, dự trữ gạo, mì tôm, cá khô.

- Vào mùa khô, ban thủy lợi kiểm tra lại độ nhiễm mặn của nước và ngừng bơm nước tưới vào các ruộng, tránh thiệt hại cây trồng của người dân.
- Ở dưới các thôn/xóm, người dân cùng cố mạng lưới xã hội, các hộ gia đình giúp nhau theo cách "lá lành đùm lá rách, lá rách ít đùm lá rách nhiều".

+ Ứng phó của từng hộ gia đình

- Các hộ gia đình ở những vùng trũng, thấp thực hiện di dời người già, đồ đạc, gửi gia súc vào địa phương trong đê.
- Từng hộ gia đình làm nhà chòi tránh lũ. Chòi cao có thể là nơi cất trữ lương thực, thực phẩm, nơi giữ trâu bò, lợn gà khi lũ về. Người cũng có thể lên sinh sống.
- Nhiều hộ gia đình tiết kiệm được tiền, tiến hành cải tạo nhà, xây lại nhà mới kiên cố. Những nhà xây dựng từ 5-7 năm gần đây đều được nâng cốt nền nhà lên cao hơn so với nhà cũ từ 1,5-2,0m.
- Trong các hộ gia đình nghèo, nhà cửa chưa được cải tạo, người dân tự tạo dàn giáo hay chằng các thùng phi thành phao nổi để kê dựng đồ đạc.

Những hộ bị sóng xâm thực đất đã mua đất của các hộ khác để canh tác, chuyển nhà vào những vùng đất cao.

5. Những ứng phó của hộ gia đình và cộng đồng ở Yên Hồ - Đức Thọ - Hà Tĩnh

Tương tự như các địa phương khác, khi có bão lũ, cộng đồng và chính quyền đã phải triển khai các ứng phó để tự bảo vệ mình. Những ứng phó đối với sản xuất canh tác nông nghiệp, những ứng phó với các hoạt động sống hàng ngày và mối quan hệ giữa chính quyền với các hộ gia đình là những nội dung được tìm thấy. Cụ thể:

+ Ứng phó trong sản xuất, canh tác

- Sử dụng các giống lúa ngắn hạn và trung hạn. Rút từ 160 ngày xuống 120 ngày với vụ Xuân. Vụ hè thu chọn giống 90-95 ngày thay cho giống 100-120 ngày.
- Vụ Xuân không cấy đầu lịch, không cấy cuối lịch mà cấy trung lịch. Bơm nước vào những chân ruộng vùng trũng để cấy trước. Lúa sẽ chín trước và thu hoạch trước. Cách làm này tránh gây thiệt hại lên tới 70%. Vụ hè thu nhất định phải thu hoạch trước 30/9, nếu để muộn hơn, chắc chắn sẽ bị thiệt hại do lũ về.
- Người dân ở đây tập trung cấy trồng vào vụ hè thu, vụ đông xuân thì có thể "nghỉ ngơi".
- Khi lụt, hầu như nhà nào cũng dùng thuyền cho đi lại. Khi đi cấy thì dùng ủng cao su cao đến tận ngang đùi, để tránh tiếp xúc với nước, tránh bị bệnh ngoài da.

+ Ứng phó trong các sinh hoạt hàng ngày

- Chằng chống lại nhà cửa bằng các cọc tre, các bao cát đặt trên mái nhà. Dùng tre kèo thành chóp nón.
- Dùng tre để làm thành các giàn giáo, sau đó nâng cao đồ đạc lên.
- Dùng tre đóng thành các bè mảng để di chuyển khi có lụt.
- Sửa chữa lại nhà cửa, nâng nền nhà, nâng cột nhà.

- Làm thêm gác xép, trạn ở trên trần để cất trữ đồ. Khi lũ lụt về thì con người có thể lên trên đó ngủ.

+ Quan hệ giữa chính quyền và các hộ gia đình trong ứng phó

- Phối hợp giữa chính quyền và người dân trong lập kế hoạch canh tác, nghĩa là kết hợp giữa các thông tin khoa học mà chính quyền có được với kinh nghiệm canh tác thực tế của người dân.
- Các hộ gia đình đoàn kết trong phòng chống lũ lụt theo tinh thần tương thân, tương ái.
- Chính quyền ban hành các chính sách giúp người dân vượt qua khó khăn: giảm các khoản thu, hỗ trợ nhân lực giúp chuẩn bị phòng tránh hoặc khắc phục hậu quả sau bão lũ.
- Chính quyền đưa ra chính sách và thực hiện di dời các hộ dân ở ngoài đê vào vùng trong đê sinh sống. 130 hộ dân đã có 60 hộ thuộc diện hộ nghèo được di dời dưới sự hỗ trợ của chính quyền xã trong tổng số 110 hộ đã di dời.

Quỹ phòng chống thiên tai được thành lập với sự đóng góp của người dân, 50% trích về huyện, 50% để lại chi tại xã. Tuy nhiên trong tổng ngân sách xã, kinh phí chi cho phòng chống bão lũ chiếm khoảng 5% (10 triệu/năm).

6. Những ứng phó của hộ gia đình và cộng đồng ở Võ Ninh – Quảng Ninh – Quảng Bình

Tại cộng đồng, một số hoạt động đã được thực hiện nhằm ứng phó với thiên tai, bão lụt. Những ứng phó này có ở cả cấp độ vĩ mô (xã, thôn, xóm) lẫn cấp độ vi mô (các hộ gia đình). Các hoạt động ứng phó có thể tạm chia thành ứng phó trong các hoạt động sống, sinh hoạt hàng ngày; ứng phó trong canh tác nông nghiệp và ứng phó trong nuôi trồng thủy hải sản.

* Trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày

- Chính quyền xã đã đầu tư kinh phí phối hợp với người dân mua thêm trang thiết bị để ứng phó khi bão lũ về như máy phát điện, thuyền, mảng làm phương tiện di chuyển.
- Các hộ gia đình thực hiện chằng, chống nhà cửa khi bão lũ về, kê cao đồ đạc trong nhà. Để tránh tốc mái, các gia đình thường chuẩn bị các bao cát đặt trên mái nhà. Trần nhà thường được che thêm các vải bạt mưa để tránh bị ướt các đồ đạc, đặc biệt là khu vực bàn thờ đặt ở chính giữa nhà.
- Các hộ gia đình có tích lũy sẽ tiến hành sửa chữa, xây mới lại nhà cửa. Trần làm thêm mái bằng bằng bê tông hoặc bằng gỗ ở phía dưới mái ngói. Sân và nền nhà nâng cao hơn so với trước đây (10 năm trước nếu có xây nhà) khoảng hơn 1m.
- Các hộ gia đình thực hiện dự trữ lương thực, chuẩn bị muối, mắm, gạo cho khoảng 15 ngày vì thường sau bão lũ, phải 1 tuần sau nước mới rút hết.
- Chính quyền xã, cùng thôn xóm và các hộ dân thực hiện di chuyển, sơ tán người và gia súc lên các cồn cát cao để tránh lũ.

* Trong nuôi trồng thủy hải sản

Trong nuôi trồng thủy hải sản, một số phương thức nuôi trồng hay kỹ thuật nuôi trồng mới đã được thực hiện để ứng phó với bão, lụt hay tình trạng gia tăng xâm nhập mặn.

- Xâm nhập mặn gia tăng so với những năm trước đây song không ổn định. Mùa khô, độ mặn tăng cao, mùa mưa, độ mặn giảm đi. Các hộ gia đình nuôi tôm thì phải đo độ mặn của nước bằng máy đo. Nếu độ mặn vượt quá 25% thì phải mua thêm nước ngọt bơm vào đầm, hoặc "bỏ thêm đường".
- Đất trồng lúa bị nhiễm mặn, cây lúa sinh trưởng không cho năng suất tốt, chính quyền vận động các hộ dân chuyển đổi sang thành đầm nuôi tôm, cua, thậm chí ao nuôi cá cho hiệu quả cao hơn nhiều.
- Trong nuôi trồng thủy hải sản, người dân áp dụng phương thức mới - nuôi thâm canh, tính mùa nuôi chính vụ là mùa không mưa bão, mùa trái vụ là mùa mưa bão. Chủ yếu nuôi trong thời gian chính vụ. Có hộ gia đình, trái vụ không nuôi nữa. Có hộ gia đình, nuôi thủy sản trái vụ thì cần có biện pháp ứng phó như giăng lưới quanh ao hồ tránh cho bão lũ cuốn trôi thủy sản.
- Những gia đình nuôi quy mô lớn, áp dụng các biện pháp ứng phó bằng cách cải tạo cơ sở hạ tầng theo những kinh nghiệm mới như xây tường bao, giăng lưới cao quanh ao hồ để tránh khi mưa bão, thủy sản bị cuốn trôi.
- Trong nuôi tôm, khi có mưa bão, tôm dễ bị mắc bệnh, trong mưa bão, người dân phải rắc vôi bột để trung hoà nước và tránh bệnh cho tôm. Dùng quạt để quạt thêm không khí vào trong hồ khi trời mưa (gọi là sục khí).
- Nhiều hộ gia đình có hình thức nuôi cá bè trên các nhánh sông. Áp dụng phương thức cột chặt các bè cá bằng cách đóng cọc trên bên dưới, cột chặt các bè lại để tránh bị trôi bè khi bão lũ.

* Trong canh tác nông nghiệp

Trong canh tác nông nghiệp, các hộ gia đình phải thực hiện các hoạt động ứng phó với mưa bão lớn, ngập lụt kéo dài và cả gia tăng xâm nhập mặn từ biển vào. Các phương thức canh tác phải biến đổi cho phù hợp với các điều kiện thay đổi như vậy. Giống cây trồng, vật nuôi đã phải thay đổi. Thời gian canh tác cũng phải được tính toán lại cho phù hợp.

- Trong canh tác, các hộ dân đã thực hiện chuyển đổi các giống lúa từ giống dài ngày sang giống ngắn ngày để thu hoạch vào tháng 7, trước khi mưa bão đến vào tháng 8 và 9.
- Ứng phó với tình trạng đất bị xâm nhập mặn gia tăng, HTX phối hợp với các hộ dân canh tác những giống lúa mới, có tính chống chịu mặn cao hơn.
- Khi nhiễm mặn gia tăng, cây lúa sinh trưởng chậm, lịch thời vụ đã được điều chỉnh (HTX cùng phối hợp với các hộ dân) theo hướng, gieo trồng sớm hơn so với những địa phương khác.
- Đối với rau màu, những hộ gia đình có điều kiện sẽ mua thêm lưới etilen để giăng lưới tản mưa, tránh cho rau bị dập nát. Đây còn được gọi là phương thức trồng rau sạch.

- Những loại vật nuôi, cây trồng mới phù hợp với điều kiện biến đổi như gia tăng ngập lụt, nhiễm mặn đã được nghiên cứu đưa vào sản xuất: con cua đồng, ốc nhồi, cây rau má. Những cải tiến này đem lại hiệu quả kinh tế cao hơn.

Hệ thống mương máng nội đồng, hệ thống các cống thủy nông đã được cải tạo (bê tông hoá) và điều tiết vận hành đóng - mở hợp lý khi có lụt (mở cống thoát), khi nước cạn (đóng để tránh xâm nhập mặn từ cửa biển vào).